

PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN 2:

Số hạng - tổng

Bài 1: Số

Số hạng	6	16	40	32	22	20
Số hạng	4	3	30	41	54	50
Tổng						

Bài 2: Đặt tính rồi tính

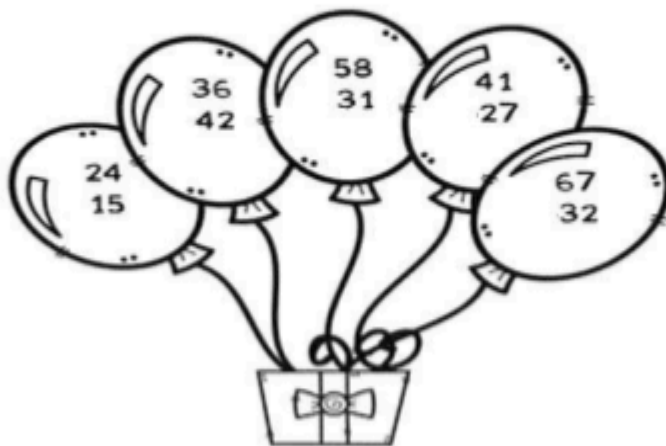
$35 + 24$

$6 + 43$

$72 + 15$

$84 + 11$

Bài 3: Từ các số hạng, lập các phép cộng thích hợp



PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN 2

Bài Số bị trừ, số trừ, hiệu

Bài 1: Số

Số bị trừ	16	46	40	82	78	90
Số trừ	4	23	30	41	54	50
Hiệu						

Bài2: Đặt tính rồi tính

42 - 21

96 - 43

72 - 25

84 - 31

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 3: Trên cành cây có 14 con chim, sau khi bay đi 3 con.
Hỏi trên cành còn lại bao nhiêu con chim?

..... - = (con)

Trên cành còn lại con chim

Bài 4: Tính và tô màu theo đáp án

Đáp án	43	34	4	50	17
Màu	xanh lá	xanh da trời	đỏ	vàng	hồng

59 - 25

58 - 41

75 - 32

67 - 63

84 - 34

47 - 30

96 - 53

70 - 20

69 - 52

64 - 21

64 - 30



Bài 5:Nối

Số bị trừ: 60, số trừ: 40

Hiệu là 10

Số bị trừ: 73, số trừ: 21

Hiệu là 20

Số bị trừ: 47, số trừ: 37

Hiệu là 42

Số bị trừ: 58, số trừ: 16

Hiệu là 52

Bài 6:Mi có 14 bút chì màu, Mi làm mất đi 2 cái. Hỏi Mi còn lại bao nhiêu bút chì màu?

$$\dots\dots - \dots = \dots\dots (\dots\dots\dots)$$

Mi còn lại bút chì màu

Bài 7 : Tìm hiệu của số lớn nhất có hai chữ số với số bé nhất có hai chữ số.

$$\dots\dots - \dots = \dots\dots$$

Số cần tìm là



PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN 2:

Hơn, kém nhau bao nhiêu

Bài 1: Lớp 2C có 19 học sinh nam và 7 học sinh nữ. Hỏi học sinh nam hơn học sinh nữ bao nhiêu bạn?

Bài giải:

Học sinh nam hơn học sinh nữ số bạn là:

..... - = (bạn)

Đáp số: bạn

Bài 2: Mẹ 38 tuổi, con 7 tuổi. Hỏi mẹ hơn con bao nhiêu tuổi?

Bài giải:

.....
.....
.....
.....
.....

Bài 3: Sợi dây dài 47cm, cắt đi 6cm. Hỏi sợi dây còn lại bao nhiêu xăng - ti - mét?

Bài giải:

.....
.....
.....
.....
.....

Bài 4: Rô bốt cao 99cm, Nam thấp hơn rô bốt 2cm. Hỏi Nam cao bao nhiêu xăng - ti - mét?

Bài giải:

.....
.....
.....
.....

